

ĐẠI HỌC Y DƯỢC TPHCM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC

Số: 4280/BVĐHYD-KD

V/v mời chào giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 5 tháng 9 năm 2024

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp hàng hóa theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp bổ sung hóa chất xét nghiệm và vật tư lần 4 năm 2024.
2. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian cung cấp hàng hóa, dịch vụ: 06 tháng.
4. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.
5. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 06 tháng.
6. Yêu cầu về giá chào: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
7. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 16 giờ, ngày 16/9/2024.
8. Quy định về tiếp nhận hồ sơ chào giá:

- Gửi báo giá online qua website: <https://bvdaihoc.com.vn/Home/ViewList/31>
- Gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Khoa Dược- Kho Hóa chất xét nghiệm, Tầng B1, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Người liên hệ: Nguyễn Hồng Nga Số điện thoại: 028 3952 5876

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (nếu có).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đầu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, KD (B03-059-nhnga) (3).

TUQ. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG KHOA DƯỢC



Đặng Nguyễn Đoàn Trang



BM: CVĐT.01(1)

PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT

(Đính kèm Công văn số 4280/BVĐHYD-KD, ngày 5 tháng 9 năm 2024)

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu về cung cấp thiết bị hỗ trợ sử dụng hóa chất
1	Bộ sinh phẩm định danh HLA loại SSO Class II DQA1/DQB1 typing test	- Bộ sinh phẩm định danh HLA loại SSO Class II DQA1/DQB1 typing test - Thành phần: Tối thiểu gồm các thành phần: LABType Bead Mix, Locus Specific Primer Set, Primer Set D-Mix - Đóng gói: ≤ 200 test/ Hộp	Test	100	x
2	Xét nghiệm bán định lượng kháng thể IgG đặc hiệu với virus Sởi	Hóa chất xét nghiệm bán định lượng kháng thể IgG đặc hiệu với virus bệnh sởi trong mẫu huyết thanh và huyết tương người. Bao gồm: Tối thiểu gồm các thành phần: - Hạt từ phủ nucleoprotein tái tổ hợp virus bệnh sởi - Cal 1: Huyết thanh người/ huyết tương người chứa kháng thể IgG mức thấp - Cal 2: Huyết thanh người/ huyết tương người chứa kháng thể IgG mức cao - Kháng thể đơn dòng chuột với kháng thể IgG người liên hợp với dẫn xuất isoluminol Dải đo: từ ≤ 5 đến ≥ 300 AU/mL Đóng gói: ≤ 100 test/ hộp Độ đặc hiệu chẩn đoán: 97,4% Độ nhạy chẩn đoán: 94,7% Miễn dịch HPQ, kẹp gián tiếp, hai bước, bán định lượng, đã tích hợp calib. Độ ổn định 8 tuần sau khi mở nắp (bảo quản trên khoang thiết bị hoặc ở 2-8 độ C)	Test	2.000	x
3	Hóa chất kiểm chuẩn cho xét nghiệm bán định lượng kháng thể IgG đặc hiệu với virus Sởi	Chất kiểm chuẩn cho xét nghiệm bán định lượng kháng thể IgG đặc hiệu với virus bệnh sởi trong mẫu huyết thanh và huyết tương người. Bao gồm: - Chứng âm: Huyết thanh người/ huyết tương người đã loại fibrin không phản ứng đối với kháng thể IgG kháng virus sởi - Chứng dương: Huyết thanh người/ huyết tương người đã loại fibrin phản ứng đối với kháng thể IgG kháng virus sởi Đóng gói: ≤ 10 mL/ hộp	mL	5,60	x
4	Xét nghiệm định tính kháng thể IgM đặc hiệu với virus Sởi	Hóa chất xét nghiệm định tính kháng thể IgM đặc hiệu với virus bệnh sởi trong huyết thanh hoặc huyết tương người. Bao gồm: Tối thiểu gồm các thành phần: - Hạt từ phủ kháng thể IgG (chuột, đơn dòng) kháng IgM người, - Cal 1: Huyết thanh người/ huyết tương người không phản ứng với kháng thể IgM virus bệnh sởi - Cal 2: Kháng thể IgM kháng virus sởi - Nucleoprotein tái tổ hợp virus bệnh sởi Dải đo: từ ≤ 0,5 đến ≥ 4,0 index value Đóng gói: ≤ 100 test/ hộp Độ đặc hiệu chẩn đoán: 100%	Test	2.000	x

Y T
NH VI
HOC Y D
HỒ CHÍ M
HOC T

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu về cung cấp thiết bị hỗ trợ sử dụng hóa chất
		Độ nhạy chẩn đoán: 96,7% Miễn dịch HPQ, hai bước, định tính. Đã tích hợp calib Độ ổn định 8 tuần sau khi mở nắp (bảo quản trên khoang thiết bị hoặc ở 2-8 độ C)			
5	Control Measles IgM (Hóa chất kiểm chuẩn cho xét nghiệm định tính kháng thể IgM đặc hiệu với virus Sởi)	Chất chuẩn cho xét nghiệm định tính kháng thể IgM đặc hiệu với virus bệnh sởi trong huyết thanh hoặc huyết tương người. Bao gồm: - Chứng âm: Huyết thanh người/ huyết tương người không phản ứng đối với kháng thể IgM kháng virus sởi - Chứng dương: Kháng thể IgM kháng virus sởi Đóng gói: ≤ 10 mL/ hộp	mL	5,60	x

Yêu cầu về cung cấp thiết bị hỗ trợ sử dụng hóa chất: đối với các danh mục có đánh dấu "X": Nhà thầu (hoặc bên thứ ba có thỏa thuận với nhà thầu) cung cấp đầy đủ dụng cụ, thiết bị hỗ trợ để thực hiện các dịch vụ kỹ thuật, bao gồm cả hóa chất, vật tư dùng để thẩm định trước khi đưa vào sử dụng và tập huấn sử dụng, chuyển giao kỹ thuật liên quan đến hàng hóa trúng thầu khi sử dụng theo yêu cầu của Chủ đầu tư và có đầy đủ tài liệu pháp lý của dụng cụ, thiết bị hỗ trợ (nếu có) để đưa vào sử dụng tại Bệnh viện.

CÔNG TY:

ĐỊA CHỈ:

SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM

Theo công văn mời chào giá số/BVĐHYD-KD của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

TT	TT trong danh mục mời chào giá	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Mã hàng	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng (có khả năng cung ứng)	Đơn giá	Ghi chú

Yêu cầu báo giá:

- Báo giá này có hiệu lực([1]) ngày kể từ ngày báo giá.

- Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.

- Các yêu cầu khác:

[1]: khuyến cáo tối thiểu 06 tháng kể từ ngày chào giá.



BM: CVBT.03(1)



Ngày ... tháng năm

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)